|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH ĐỒNG NAI**Số: /UBND-KTN**DỰ THẢO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *Đồng Nai, ngày tháng năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH**

**Nghị quyết “Quy định một số** **chính sách hỗ trợ phát triển
khuyến nông cộng đồng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”**

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN**

**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Trong giai đoạn hiện nay hệ thống khuyến nông đang bị “đứt gãy”, đòi hỏi hệ thống khuyến nông phải tìm giải pháp làm thế nào khơi dậy hệ thống, nâng cao chất lượng hoạt động khuyến nông, nhiệm vụ trọng tâm đối với công tác khuyến nông là nhanh chóng củng cố, kiện toàn hệ thống khuyến nông các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở theo mô hình tổ khuyến nông cộng đồng. Đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động khuyến nông theo hướng đa dạng hóa chức năng và loại hình hoạt động khuyến nông, phát triển dịch vụ khuyến nông theo hướng xã hội hóa, tích hợp đa giá trị nhằm tạo ra giá trị gia tăng và hiệu quả kinh tế cho các đối tượng tham gia khuyến nông. Trong bối cảnh đó, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia xây dựng Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác khuyến nông trên cơ sở kiện toàn mô hình Tổ khuyến nông cộng đồng”, hiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có 59 Tổ khuyến nông cộng đồng được thành lập với sự tham gia của 837 thành viên. Với yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao của khuyến nông cấp xã phải thực hiện khi tham gia Tổ Khuyến nông cộng đồng và các nhiệm vụ khác của khuyến nông địa phương yêu cầu đặt ra, hiện nay Sở Nông nghiệp và PTNT đang trình dự thảo *“Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ cho các Tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030”* đưa ra mức hỗ trợ phù hợp để vừa khuyến khích tinh thần làm việc cống hiến, đảm bảo mức sống của đối tượng xây dựng chính sách vừa phù hợp với tình hình ngân sách địa phương. Để hệ thống khuyến nông ngày càng vững mạnh trong thời gian tới góp phần phục vụ tốt cơ cấu ngành nông nghiệp và đáp ứng các tiêu chí về xã nông thôn mới cần phải nhân rộng mô hình Tổ khuyến nông cộng đồng phủ khắp các xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh. Đồng thời tạo điều kiện cho Tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả, bám sát địa bàn, yên tâm công tác, ngoài được hưởng các nội dung chi khi thực hiện các hoạt động khuyến nông mang tính chất thời vụ. Để Tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả cần có chính sách hỗ trợ các trang thiết bị thiết yếu để triển khai các hoạt động cho các Tổ Khuyến nông cộng đồng là hết sức cần thiết nhằm đáp ứng được các yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

Với yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao của lực lượng khuyến nông cấp xã phải tham gia với vai trò nòng cốt trong Tổ Khuyến nông cộng đồng và thực hiện các nhiệm vụ khác của khuyến nông địa phương, yêu cầu đặt ra cần xây dựng và ban hành chính sách quy định chế độ hỗ trợ hợp lý cho lực lượng này trên cơ sở vừa đáp ứng được cơ bản theo mức cống hiến; vừa phù hợp với điều kiện, tình hình ngân sách của tỉnh; vừa đảm bảo đồng bộ/tương đồng với các chính sách đã được cấp có thẩm quyền quy định, ban hành cho các đối tượng tương đương.

- Việc cần thiết phải có chính sách mới để đảm bảo tổ chức các hoạt động khuyến nông ở địa phương đạt được hiệu quả còn dựa trên một số yêu cầu thực tiễn hiện nay đặt ra và những bất cập khác, cụ thể như:

+ Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao là xu thế tất yếu, các tiến bộ kỹ thuật ứng dụng vào sản xuất ngày càng nhiều, đòi hỏi đội ngũ khuyến nông viên xã phải dành nhiều thời gian, công sức để nắm bắt thông tin, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, góp phần vào việc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, khuyến khích nông dân áp dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản;

+ Các yêu cầu nhiệm vụ khi tham gia Tổ Khuyến nông cộng đồng theo hướng dẫn tại Quyết định số 896/QĐ-BNN-VPĐP ngày 01/4/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/xã nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới/huyện nông thôn mới nâng cao và tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021 - 2025.

**2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

- Việc xây dựng, triển khai thực hiện một số chính sách hỗ trợ phát triển khuyến nông cộng đồng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Trung ương và các Nghị quyết của Tỉnh ủy về nông nghiệp và nông thôn, phù hợp tình hình thực tế tại địa phương; huy động mọi nguồn lực nhằm hỗ trợ thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn theo hướng hiện đại, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, liên kết chuỗi giá trị, thúc đẩy gia tăng giá trị và sức cạnh tranh của các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực, các sản phẩm có tiềm năng, lợi thế của địa phương gắn với phát triển thương mại nông thôn.

- Chính sách hỗ trợ nhằm tạo điều kiện cho các tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả, đáp ứng nhu cầu của nông dân, trở thành lực lượng chủ lực của ngành nông nghiệp cơ sở.

- Xây dựng được bộ tài liệu về khuyến nông cộng đồng bao gồm các tài liệu tư vấn phát triển các tổ chức nông dân (HTX, Doanh nghiệp), tài liệu phát triển kinh doanh và thị trường.

- Nâng cao năng lực cho tổ khuyến nông cộng đồng để thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ HTX nông nghiệp, chuyển giao công nghệ khuyến nông.

- Tài liệu hoá mô hình khuyến nông cộng đồng và đưa ra các bài học kinh nghiệm, tổ chức nhân rộng mô hình.

**II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

**1. Chính sách 1: Hỗ trợ đầu tư trang thiết bị thiết yếu để triển khai các hoạt động của Tổ Khuyến nông cộng đồng**

***1.1. Mục tiêu của chính sách***

*-* Tạo điều kiện cho Tổ Khuyến nông cộng đồng thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật, phát triển nông nghiệp nông thôn góp phần hỗ trợ thực hiện Nghị quyết, chiến lược phát triển ngành, đáp ứng được các yêu cầu và mục tiêu đề ra của Quyết định số 1094/QĐ-BNN-KN ngày 25/3/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Đề án: Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác Khuyến nông trên cơ sở kiện toàn mô hình tổ Khuyến nông cộng đồng và Quyết định 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025.

- Đáp ứng các nhiệm vụ được giao của Tổ khuyến nông cộng đồng tại Quyết định số 1680/QĐ-BNN-VPĐP ngày 11/5/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/xã nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới/huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 và các quy định tại Quyết định 1094/QĐ-BNN-KN ngày 25/3/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT nhằm thực hiện thành công Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

***1.2. Nội dung của chính sách***

“*1. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ*

*a) Đối tượng hỗ trợ: Các Tổ Khuyến nông cộng đồng cấp xã trên địa bàn tỉnh (trừ các Tổ khuyến nông cộng đồng được thành lập theo Đề án: Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác Khuyến nông trên cơ sở kiện toàn mô hình tổ Khuyến nông cộng đồng được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt tại Quyết định số 1094/QĐ-BNN-KN ngày 25/3/2022).*

*b) Điều kiện hỗ trợ*

*- Các Tổ Khuyến nông cộng đồng được thành lập và hoạt động theo quyết định do cấp có thẩm quyền ban hành.*

*- Có văn bản đề nghị hỗ trợ được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận.*

*2. Nội dung và mức hỗ trợ*

*a) Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ đầu tư thiết bị phục vụ đào tạo; các thiết bị, phương tiện truyền thông như: Máy chiếu, máy tính xách tay, máy chụp hình, văn phòng phẩm.*

*b) Mức hỗ trợ: Hỗ trợ lần đầu khi thành lập với mức hỗ trợ 50 triệu đồng/Tổ. Số lượng hỗ trợ không quá 170 Tổ.*

*3. Hình thức hỗ trợ: Hỗ trợ đầu tư.”*

***1.3. Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn***

*a) Giải pháp thực hiện chính sách:*Hỗ trợ đầu tư thiết bị phục vụ đào tạo; các thiết bị, phương tiện truyền thông như: Máy chiếu, máy tính xách tay, máy chụp hình, văn phòng phẩm.

*b) Lý do lựa chọn:* Nội dung chính sách là điều kiện cơ sở vật chất cần thiết để Tổ Khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả, góp phần củng cố và phát triển hệ thống khuyến nông ngày càng vững mạnh góp phần thúc đẩy nông nghiệp của tỉnh phát triển, nâng cao chất lượng các hoạt động khuyến nông. Người dân, các hợp tác xã được hưởng lợi ích từ các hoạt động của nghị quyết một cách tối ưu nhất.

**2. Chính sách 2: Hỗ trợ phụ cấp và chi phí đi lại cho các thành viên tổ khuyến nông cộng đồng để triển khai các hoạt động của Tổ Khuyến nông cộng đồng**

***2.1. Mục tiêu của chính sách***

**Hỗ trợ phụ cấp và chi phí đi lại cho các thành viên tổ khuyến nông cộng đồng để tư vấn cho hộ nông dân, hợp tác xã về khuyến nông bao gồm:**

- Tư vấn, hỗ trợ xây dựng kế hoạch sản xuất hộ nông dân, tổ hợp tác, HTX phù hợp với yêu cầu của doanh nghiệp, thời vụ, và thực tế sản xuất của địa phương.

- Tư vấn, hỗ trợ áp dụng quy trình sản xuất đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp về chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm và phù hợp với thực tế sản xuất hộ gia đình, tổ hợp tác, HTX.

- Chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ cho nông dân, HTX, tổ hợp tác trong địa bàn được phân công.

- Hướng dẫn, nông dân, HTX tham gia thực hiện các dự án khuyến nông trong vùng nguyên liệu.

- Tư vấn, tập huấn về các kỹ thuật, công nghệ, quy trình sản xuất.

- Liên kết nông dân với các doanh nghiệp, HTX giải quyết đầu ra cho nông sản.

**Hỗ trợ phụ cấp và chi phí đi lại cho các thành viên tổ khuyến nông cộng đồng để tư vấn phát triển hợp tác xã nông nghiệp:**

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập hợp tác xã nông nghiệp.

- Tư vấn, hỗ trợ hợp tác xã xây dựng mới, hoàn thiện, củng cố, kiện toàn các quy chế quản lý nội bộ của hợp tác xã: quản trị hành chính, quản trị tài chính, quản trị hoạt động.

- Tư vấn, hỗ trợ HTX xây dựng và thực hiện kế hoạch/phương án sản xuất kinh doanh hàng năm.

***-*** Tư vấn, hỗ trợ HTX phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh mới có lợi thế cạnh tranh.

***2.2. Nội dung của chính sách***

“*1. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ*

*a) Đối tượng hỗ trợ: Các Tổ Khuyến nông cộng đồng cấp xã trên địa bàn tỉnh (trừ các Tổ khuyến nông cộng đồng được thành lập theo Đề án: Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác Khuyến nông trên cơ sở kiện toàn mô hình tổ Khuyến nông cộng đồng được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt tại Quyết định số 1094/QĐ-BNN-KN ngày 25/3/2022).*

*b) Điều kiện hỗ trợ*

*- Các Tổ Khuyến nông cộng đồng được thành lập và hoạt động theo quyết định do cấp có thẩm quyền ban hành.*

*- Có văn bản đề nghị hỗ trợ được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận.*

*2. Nội dung và mức hỗ trợ*

*a) Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ**phụ cấp và chi phí đi lại cho các thành viên tổ khuyến nông cộng đồng để triển khai các hoạt động của Tổ Khuyến nông cộng đồng.*

*b) Mức hỗ trợ: 5 triệu đồng/tháng đối với Tổ trưởng, 3 triệu đồng/tháng đối với Tổ phó. Số lượng hỗ trợ mỗi Tổ Khuyến nông cộng đồng không quá 1 Tổ trưởng và 2 Tổ phó.*

*3. Hình thức hỗ trợ: Hỗ trợ đầu tư.”*

***2.3. Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn***

*a) Giải pháp thực hiện chính sách:*Hỗ trợphụ cấp và chi phí đi lại cho các thành viên tổ khuyến nông cộng đồng để triển khai các hoạt động của Tổ Khuyến nông cộng đồng.

*b) Lý do lựa chọn:* Nội dung chính sách là điều kiện cơ sở vật chất cần thiết để Tổ Khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả, góp phần củng cố và phát triển hệ thống khuyến nông ngày càng vững mạnh góp phần thúc đẩy nông nghiệp của tỉnh phát triển, nâng cao chất lượng các hoạt động khuyến nông. Người dân, các hợp tác xã được hưởng lợi ích từ các hoạt động của nghị quyết một cách tối ưu nhất.

### 3. Chính sách 3: Kinh phí hoạt động của Tổ khuyến nông cộng đồng đã được thành lập

***3.1. Mục tiêu của chính sách***

**Xây dựng tài liệu đào tạo, tập huấn cụ thể theo từng lĩnh vực trong phát triển hợp tác xã, bao gồm các tài liệu:**

- Xây dựng các bộ tài liệu tập huấn, tư vấn HTX.

- Tài liệu khuyến nông trong HTX về ứng dụng công nghệ cao, sản xuất an toàn, sản xuất hữu cơ; liên kết chuỗi giá trị và phát triển vùng nguyên liệu.

- Tài liệu hướng dẫn ứng dụng công nghệ số trong quản lý và quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX.

- Bộ tài liệu hỗ trợ hình thành và phát triển HTX.

**Tập huấn TOT nâng cao năng lực cho hợp tác xã, tổ hợp tác, nông dân.**

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về chuyển giao khoa học kỹ thuật.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức về thị trường và liên kết chuỗi giá trị.

- Tập huấn chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất,

liên kết sản xuất và thông tin thị trường.

### Thông tin, truyền thông

### - Tổ chức hội thảo khởi động, hội thảo đánh giá kết thúc, các diễn đàn trao đổi, truyền thông nâng cao nhận thức.

### - Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng tại trung ương và tại các tỉnh (Báo Nông nghiệp Việt Nam, Báo Nông thôn ngày nay, các kênh truyền hình,...).

### - Xây dựng các video clip về tổ khuyến nông cộng đồng.

### - Xây dựng video clip giới thiệu về kết quả dự án.

***3.2. Nội dung của chính sách***

“*1. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ*

*a) Đối tượng hỗ trợ: Các Tổ Khuyến nông cộng đồng cấp xã trên địa bàn tỉnh (trừ các Tổ khuyến nông cộng đồng được thành lập theo Đề án: Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác Khuyến nông trên cơ sở kiện toàn mô hình tổ Khuyến nông cộng đồng được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt tại Quyết định số 1094/QĐ-BNN-KN ngày 25/3/2022).*

*b) Điều kiện hỗ trợ*

*- Các Tổ Khuyến nông cộng đồng được thành lập và hoạt động theo quyết định do cấp có thẩm quyền ban hành.*

*- Có văn bản đề nghị hỗ trợ được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận.*

*2. Nội dung và mức hỗ trợ*

*a) Nội dung hỗ trợ:* Nâng cao năng lực cho các tổ khuyến nông cộng đồng đã được thành lập

*b) Mức hỗ trợ: 50 triệu đồng/Tổ/năm. Số lượng hỗ trợ không quá 170 Tổ.*

*3. Hình thức hỗ trợ: Hỗ trợ đầu tư.”*

***3.3. Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn***

*a) Giải pháp thực hiện chính sách:*Nâng cao năng lực cho các tổ khuyến nông cộng đồng đã được thành lập.

*b) Lý do lựa chọn:* Nội dung chính sách là điều kiện cơ sở vật chất cần thiết để Tổ Khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả, góp phần củng cố và phát triển hệ thống khuyến nông ngày càng vững mạnh góp phần thúc đẩy nông nghiệp của tỉnh phát triển, nâng cao chất lượng các hoạt động khuyến nông. Người dân, các hợp tác xã được hưởng lợi ích từ các hoạt động của nghị quyết một cách tối ưu nhất.

**III. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

Dự kiến hàng năm ngân sách địa phương bố trí khoảng **32.640** triệu đồng, dự kiến từ các nguồn kinh phí như: Cân đối nguồn vốn ngân sách tỉnh và huyện hàng năm; nguồn dịch vụ môi trường rừng và các nguồn hợp pháp khác để triển khai thực hiện chính sách. Tương ứng với giai đoạn 2025 - 2030 khoảng **163.200** triệu đồng. Chi tiết tại Bảng sau:

| **STT** | **Chính sách đề xuất** | **Kinh phí/Năm (Triệu đồng)** | **Kinh phí giai đoạn 2025-2030; 05 năm (Triệu đồng)** |
| --- | --- | --- | --- |
| *Tổng* | *NS tỉnh* | *NS huyện/TP* | *Tổng* | *NS tỉnh* | *NS huyện/TP* |
| 1 | Hỗ trợ đầu tư trang thiết bị thiết yếu để triển khai các hoạt động của Tổ Khuyến nông cộng đồng | 1.700 | 1.700 | - | 8.500 | 8.500 | - |
| 2 | Hỗ trợ phụ cấp và chi phí đi lại cho các thành viên tổ khuyến nông cộng đồng để triển khai các hoạt động của Tổ Khuyến nông cộng đồng | 22.400 | 22.400 | - | 112.200 | 112.200 | - |
| 3 | Kinh phí hoạt động cho Tổ khuyến nông cộng đồng đã được thành lập  | 8.500 | 8.500 | - | 42.500 | 42.500 | - |
| **TỔNG CỘNG** | **32.640** | **32.640** |  | **163.200** | **163.200** |  |

**IV. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN**

Kỳ họp thứ ..., Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Trên cơ sở các ý kiến các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiếp thu, chỉnh sửa, giải trình tại Báo cáo số ……./BC-UBND ngày ……/……/2024; đồng thời, hoàn thiện đầy đủ hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết *(kèm theo danh mục thành phần hồ sơ và các tài liệu trong hồ sơ).*

Để đảm bảo đúng quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật mang tính chất đặc thù theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định *(thực hiện theo Điều 117 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật)*.

 Trên đây là báo cáo đánh giá tác động chính sách của dự thảo Nghị quyết Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ cho các Tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- Các đại biểu HĐND tỉnh;- Chủ tịch, các P.CT UBND tỉnh;- Ban KTNS-HĐND tỉnh;- Ban Pháp chế- HĐND tỉnh;- Các Sở, ban, ngành tỉnh;- Chánh, PCVP.UBND tỉnh;- Lưu: VT, KTN. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT.CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Võ Văn Phi** |